

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc **Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Trường trung học cơ sở xã Phương Liễu, huyện Quế Võ”**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với Dự án “**Trường trung học cơ sở xã Phương Liễu, huyện Quế Võ**” (sau đây gọi là Dự án) của Ban Quản lý dự án huyện Quế Võ (sau đây gọi là Chủ Dự án) thực hiện tại xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ Dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư; UBND huyện Quế Võ; UBND xã Phương Liễu và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận: *pa*

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- TTHCC tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.TN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Đào Quang Khải*  
**Đào Quang Khải**

## PHỤ LỤC

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ XÃ PHƯƠNG LIỄU, HUYỆN QUẾ VÕ (Kèm theo Quyết định số 532/QĐ - UBND ngày 01 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh)

### 1. Thông tin về dự án:

#### 1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Trường trung học cơ sở xã Phương Liễu, huyện Quế Võ.
- Chủ dự án đầu tư: Ban Quản lý dự án huyện Quế Võ.
- Địa điểm thực hiện: Xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

#### 1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

ĐTXD mới trường THCS xã Phương Liễu, huyện Quế Võ; gồm khối nhà lớp học, phòng học bộ môn kết hợp hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ trên khu đất diện tích khoảng 18.200m<sup>2</sup>, quy mô 24 lớp; hệ thống kỹ thuật công trình và hạ tầng ngoài nhà; xây dựng đường tạm phục vụ nhu cầu trước mắt:

- Nhà lớp học, phòng học bộ môn và khu hiệu bộ: Công trình hợp khối cao 04 tầng và tầng tum, gồm 24 lớp học; diện tích xây dựng khoảng 1.363,5 m<sup>2</sup>; tổng diện tích sàn xây dựng 5.274m<sup>2</sup>; hệ thống kỹ thuật đảm bảo tiêu chuẩn quy chuẩn.

- Công trình phụ trợ: Nhà để xe học sinh diện tích 200m<sup>2</sup>; nhà để xe cho giáo viên diện tích 200m<sup>2</sup>; nhà bảo vệ diện tích 15m<sup>2</sup>; sân vườn cây xanh, san nền, cổng tường rào, đường nội bộ, hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà (cấp điện, cấp, thoát nước), PCCC, phòng chống môi công trình theo tiêu chuẩn, quy chuẩn.

- Đường tạm: Xây dựng đường tạm mặt đường BTXM rộng khoảng 05m, dài khoảng 50m nối từ đường liên thôn Giang Liễu và Hà Liễu vào trường để phục vụ nhu cầu sử dụng giai đoạn trước mắt (khi đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu trung tâm xã thực hiện đầu tư xây dựng tuyến đường theo quy hoạch được phê duyệt).

#### 1.3. Quy trình hoạt động của dự án:

Học sinh, giáo viên đến trường → Học tập, hoạt động trong trường → Giờ giải lao vui chơi → Ra về.

#### 1.4. Các hạng mục công trình của dự án:

- Nhà lớp học, phòng học bộ môn và khu hiệu bộ: Công trình hợp khối cao 04 tầng và tầng tum, gồm 24 lớp học. Diện tích xây dựng khoảng 1.365,5m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng tổng khoảng 5.274m<sup>2</sup>.

- Nhà để xe học sinh diện tích khoảng 200m<sup>2</sup>;

- Nhà để xe giáo viên diện tích khoảng 200m<sup>2</sup>;

- Nhà bảo vệ diện tích khoảng 15m<sup>2</sup>;

- Sân vườn, cây xanh, san nền, cổng tường rào, đường nội bộ;

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà (cấp điện, cấp thoát nước);

- Hệ thống PCCC, phòng chống môi công trình.

- Đường tạm: Xây dựng đường tạm mặt đường BTXM rộng khoảng 05m, dài khoảng 50m nối từ đường liên thôn Giang Liễu và Hà Liễu vào trường để phục vụ nhu cầu sử dụng giai đoạn trước mắt (khi đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu trung tâm thực hiện đầu tư xây dựng tuyến đường theo quy hoạch được phê duyệt).

#### 1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường:

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên theo thẩm quyền quy định của pháp luật về đất đai thuộc dự án có yếu tố nhạy cảm về môi trường. Quy định tại điểm c khoản 1 điều 28 của Luật bảo vệ môi trường năm 2020 và quy định tại điểm đ, khoản 4 điều 25 của Nghị định 08/2022/NĐ – CP.

### **2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường:**

- Tác động của nước thải: Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của cán bộ công nhân viên và học sinh trong trường.

- Tác động của chất thải rắn: Chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại.

### **3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư:**

3.1. Nước thải sinh hoạt phát sinh 23m<sup>3</sup>/ ngày đêm.

3.2. Chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại:

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh 200 kg/ ngày.

- Chất thải nguy hại: Bóng đèn huỳnh quang hỏng khoảng 06 kg/tháng; Giẻ lau dính dầu mỡ thải khoảng 10 kg/ tháng; Mực in, hộp mực in thải khoảng 15 kg/ tháng; Pin, ắc quy thải khoảng 05 kg/tháng; Bao bì nhựa đựng hóa chất thải khoảng 05 kg/tháng.

### **4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư:**

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải:

Nước thải sinh hoạt của dự án được xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại sau đó đấu nối với hệ thống thu gom nước thải của huyện Quế Võ, sau đó dẫn đến khu xử lý nước thải tập trung của huyện Quế Võ theo văn bản số 1884/UBND – XDCB ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Quế Võ.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường: Bố trí khu vực lưu giữ chất thải rắn thông thường diện tích 10 m<sup>2</sup>; Định kỳ thuê đơn vị có chức năng thu gom vận chuyển và xử lý theo quy định.

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại: Bố trí khu vực lưu giữ chất thải nguy hại diện tích 05 m<sup>2</sup>; Định kỳ thuê đơn vị có chức năng thu gom vận chuyển và xử lý theo quy định.

### **5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án**

Theo điều 97, mục 2 của Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường, dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện quan trắc môi trường định kỳ.